

Số: /BC-SVHTTDL

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 – 2020, định hướng giai đoạn 2021 – 2030**

Căn cứ Công văn số 386/SNV-CCCQ ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn tổng kết thực hiện chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2011 – 2020 và đề xuất nhiệm vụ cải cách hành chính giai đoạn 2021- 2030; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình tổng thể cải cách hành chính như sau:

## **PHẦN THỨ NHẤT**

### **TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH TỔNG THỂ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2011-2020**

#### **I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI**

##### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Với mục tiêu đẩy mạnh công tác cải cách hành chính (CCHC), Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xác định CCHC là một trong các nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt của đơn vị.

Sở đã chỉ đạo triển khai, phổ biến, quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức toàn ngành các văn bản chỉ đạo: Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ về Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2011 – 2020; Quyết định số 132/QĐ-UBND-HC ngày 07/02/2012 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2011 - 2015 và giai đoạn 2011 – 2020; triển khai bằng nhiều hình thức như tổ chức hội nghị, lồng ghép vào kế hoạch hoạt động của ngành.

Giai đoạn 2011 – 2020, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành 561 văn bản chỉ đạo điều hành về công tác cải cách hành chính, các kế hoạch cải cách hành chính từng năm<sup>1</sup>; hướng dẫn, đôn đốc, triển khai, phân công trách nhiệm cụ

<sup>1</sup> Năm 2011: ban hành Kế hoạch số 15 /KH-SVHTTDL ngày 28/01/2011 về việc cải cách hành chính năm 2011; Năm 2012: Ban hành Kế hoạch số 11/KH-SVHTTDL ngày 25/01/2012 về việc cải cách hành chính năm 2012; Năm 2013: Ban hành Kế hoạch số 12/KH-SVHTTDL ngày 31/01/2013 về việc cải cách hành chính năm 2013; Năm 2014: Kế hoạch số 08/KH-SVHTTDL ngày 24/01/2014 về việc cải cách hành chính năm 2014; Năm 2015: Ban hành Kế hoạch số 03/KH-SVHTTDL ngày 21/01/2015 về việc cải cách hành chính. Năm 2016: Ban hành Kế hoạch 03/KH-SVHTTDL ngày 27/01/2016 về việc cải cách hành chính. Đồng thời, xây dựng Kế hoạch số 41/KH-SVHTTDL ngày 29/4/2016 về Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020. Năm 2017: Ban hành Kế

thể đến từng chuyên viên phụ trách, các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm cải cách hành chính từng năm<sup>2</sup>.

Đồng thời giai đoạn 2011 đến năm 2020, Sở có 01 lần xếp thứ hạng 3/19 (đạt trong top 08 các sở, ngành trong tổng có chỉ số cải cách hành chính từ năm 2013 đến năm 2019, đạt điểm trung bình là 82.41 điểm); trong đó có 04 cá nhân được bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh khen thưởng có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác cải cách hành chính (năm 2015, năm 2016, năm 2017 và năm 2019), đặc biệt có 04 mô hình, sáng kiến cải cách hành chính được triển khai áp dụng tại cơ quan.

Nhìn chung, việc quán triệt Chương trình tổng thể cải cách hành chính được thực hiện thường xuyên, đi vào chiều sâu, đã tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của đội ngũ công chức, viên chức, đặc biệt là đội ngũ lãnh đạo các cấp về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác cải cách hành chính đến sự ổn định chính trị, sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

## 2. Kiểm tra việc thực hiện

Hàng năm Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đều thành lập Đoàn kiểm tra công tác nội vụ và cải cách hành chính đối với các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc Sở (năm 2011 đến 2016, mỗi quý hay mỗi năm kiểm tra 5 đến 8 đơn vị; năm 2017 và năm 2018 kiểm tra 9 đơn vị trực thuộc, riêng năm 2019 kiểm tra định kỳ từng quý tại 5 phòng chuyên môn và 7 đơn vị sự nghiệp trực thuộc).

Qua các đợt kiểm tra, Sở có văn bản yêu cầu các đơn vị nhanh chóng khắc phục hạn chế, tồn tại trong công tác nội vụ và cải cách hành chính.

Đặc biệt, trong năm 2019, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức kiểm tra việc thực hiện quy trình giải quyết TTHC tại 12 huyện, thị, thành<sup>3</sup>. Qua kiểm tra, Sở nắm bắt được những thuận lợi và khó khăn trong giải quyết TTHC cấp huyện

hoạch số 09/KH-SVHTTDL ngày 25 tháng 01 năm 2017 về cải cách hành chính. Năm 2018: Ban hành Kế hoạch số 05/KH-SVHTTDL ngày 24 tháng 01 năm 2018 về cải cách hành chính. Năm 2019: Ban hành Kế hoạch số 161/KH-SVHTTDL ngày 28 tháng 12 năm 2018 về cải cách hành chính.

<sup>2</sup> Kế hoạch số 67/KH-SVHTTDL ngày 9/5/2017 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2017, Kế hoạch số 111/KH-SVHTTDL ngày 17/8/2017 về thực hiện nhiệm vụ giải pháp nâng cao cải cách hành chính năm 2017.

Kế hoạch số 07/KH-SVHTTDL ngày 05/01/2018 về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018; 14/KH-SVHTTDL ngày 06/02/2018 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2018 thuộc lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch; số 26/KH-SVHTTDL ngày 9/3/2018 về kiểm tra công tác vụ và cải cách hành chính năm 2018; số 15/KH-SVHTTDL ngày 06/02/2018 về tổ chức hướng dẫn, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2008; số 93/KH-SVHTTDL ngày 25/5/2018 tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư – sản xuất – kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) và cải thiện chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI); số 122/KH-SVHTTDL ngày 9/10/2018 về triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Kế hoạch số 06/KH-SVHTTDL ngày 14/01/2019 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019 thuộc lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Kế hoạch số 08/KH-SVHTTDL ngày 14/01/2019 kiểm soát TTHC và truyền thông về hoạt động kiểm soát TTHC năm 2019; Kế hoạch số 158/KH-SVHTTDL ngày 27/12/2018 thực hiện chuyển đổi vị trí công tác năm 2019 theo Nghị định 58 của Chính phủ; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CCVC Sở VHTTDL năm 2019; Kế hoạch số 160/KH-SVHTTDL ngày 18/12/2018 ứng dụng CNTT trong hoạt động của Sở VHTTDL năm 2019; Kế hoạch số 162/KH-SVHTTDL ngày 28/12/2018 công tác văn thư, lưu trữ năm 2019; Kế hoạch số 03/SVHTTDL-TTr phối hợp tiếp công dân vào các ngày lễ, tết và các sự kiện chính trị quan trọng năm 2019; Kế hoạch số 24/KH-SVHTTDL ngày 14/02/2019 theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019; Kế hoạch số 27/KH-SVHTTDL ngày 20/02/2019 triển khai VBQPPL năm 2019; Kế hoạch số 32/KH-SVHTTDL ngày 01/3/2019 duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2008 và thực hiện việc chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 sang TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Sở VHTTDL năm 2019 và Kế hoạch số 52/KH-SVHTTDL ngày 04/4/2019 về chuyển đổi và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Sở VHTTDL năm 2019.

và cấp xã; đề xuất, kiến nghị phân cấp thủ tục hành chính trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch cho huyện, xã thực hiện trong thời gian tới<sup>4</sup>; ngày 01/3/2019 Sở đã ban hành Quyết định thành lập Tổ kiểm tra ngày về công tác tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, Tổ kiểm tra có nhiệm vụ tham mưu, đề xuất giúp Lãnh đạo Sở triển khai thực hiện đúng theo Kế hoạch và các tiêu chí thành phần trong bảng chỉ số cải cách hành chính; đôn đốc, theo dõi, kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, nâng cao chỉ số cải cách hành chính trong toàn ngành.

Ngoài ra, Sở phối hợp Trung tâm kiểm soát thủ tục hành chính và phục vụ Hành chính công giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, theo dõi tình hình xử lý các hồ sơ tiếp nhận, đảm bảo trả kết quả cho tổ chức công dân đúng thời hạn quy định.

### **3. Thông tin, tuyên truyền**

Trên cơ sở Đề án tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính của Tỉnh đến năm 2020; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã triển khai các nhiệm vụ tuyên truyền cải cách hành chính, bằng nhiều hình thức khác nhau như:

- Tích cực tuyên truyền cải cách hành chính trong nội bộ ngành, lồng ghép nội dung tuyên truyền vào kế hoạch cải cách hành chính (riêng năm 2019, Sở ban hành kế hoạch đẩy mạnh tuyên truyền CCHC, tuyên truyền thực thi đơn giản hóa TTHC, hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, bưu chính công ích năm 2019 trong toàn ngành (Kế hoạch số 18/KH-SVHTTDL ngày 28/01/2019 và Kế hoạch số 54/KH-SVHTTDL ngày 4/4/2019); nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện nhiệm vụ được giao gắn với công tác CCHC của cơ quan.

- Thường xuyên tuyên truyền về các văn bản chỉ đạo, điều hành, triển khai công tác CCHC của Trung ương, của Tỉnh; tình hình thực hiện CCHC của Sở đến công chức, viên chức thông qua hội nghị CCVC, họp giao ban tuần/tháng/năm.

- Thực hiện trích dẫn thông tin, lĩnh vực, các bài viết hay về CCHC trên các nguồn Cổng thông tin điện tử Đồng Tháp, báo Đồng Tháp<sup>5</sup>.

- Từ năm 2011 đến nay, thực hiện tuyên truyền, đăng tải 3.397 tin, bài, ảnh, video về các sự kiện, lĩnh vực ngành (trong đó có 37 tin, bài cải cách hành chính), cung cấp các bản tin cải cách hành chính định kỳ của Chính phủ, trên Website và Fanpage Facebook Sở; thường xuyên gửi tin bài cộng tác cho Trang thông tin điện tử cải cách hành chính Tỉnh<sup>6</sup>.

<sup>3</sup> Công văn số 1047/SVHTTDL-VP ngày 02/8/2019 về việc kiểm tra thực hiện quy trình giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã và Công văn số 1079/SVHTTDL-VP ngày 07/8/2019 về việc điều chỉnh kiểm tra thực hiện quy trình giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã.

<sup>4</sup> Báo cáo số 253/BC-SVHTTDL ngày 16 tháng 9 năm 2019 Báo cáo kiểm tra việc thực hiện quy trình giải quyết TTHC cấp huyện, cấp xã của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

<sup>5</sup> Công văn số 904/SVHTTDL-VP ngày 02/8/2017 về việc Sở VHTTDL xin trích dẫn nguồn tin trên trang Website của cơ quan (Cổng Thông tin, Báo Đồng Tháp)

<sup>6</sup> Năm 2019 có 03 tin, bài được đăng tải trên Trang tin này.

- Cập nhật kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật đã được rà soát, sửa đổi, bổ sung; các thủ tục hành chính đã được đơn giản hóa, mới ban hành trên Website, Facebook Sở, các cuộc họp giao ban (mục :Văn bản pháp quy phạm pháp luật; Thủ tục hành chính trên Trang tin Sở).

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh dễ dàng tiếp cận, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 về các lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình đạt hiệu quả. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch<sup>7</sup>.

Nổi bật nhất trong năm 2019, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp Đài Phát thanh Truyền hình Đồng Tháp, xây dựng Chuyên mục gia đình trong đó lồng ghép hướng dẫn quy trình thủ tục hành chính đánh giá và công nhận các danh hiệu gia đình văn hóa, ấp văn hóa nông thôn mới, xóm văn minh đô thị, xã văn hóa nông thôn mới, phường, thị trấn văn minh đô thị, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa theo tinh thần Nghị định 122/NĐ-CP của Chính phủ được phát sóng ngày 19/5/2019 (địa chỉ <http://thdt.vn/video/gia-dinh-19-5-2019>). Phối hợp Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp tuyên truyền “*công tác chuyển đổi, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001 vào hoạt động cơ quan hành chính*” phát sóng ngày 11/9/2019 (<http://thdt.vn/>).

Tổ chức 02 đợt tiếp dân, đối thoại, lắng nghe các doanh nghiệp trao đổi về việc tiếp nhận hồ sơ ở lĩnh vực quảng cáo (thông báo sản phẩm quảng cáo bằng hình thức bảng quảng cáo và băng rol) vào ngày 15/01/2019 và ngày 17/4/2019 giữa Lãnh đạo Sở và các công ty, doanh nghiệp quảng cáo.

Xây dựng, thiết kế và in trên **100** tờ rơi phát đến các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khi đến giao dịch tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (tại Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ Hành chính công). Lồng ghép, gắn kết tuyên truyền cải cách hành chính với các hoạt động, sự kiện ngành thông qua các chương trình, buổi biểu diễn<sup>8</sup>.

Triển khai Mô hình Hẹn giờ thực hiện thủ tục hành chính tại nhà người dân; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có xây dựng video clip hướng dẫn thực hiện 02 thủ tục hành chính theo Mô hình hẹn giờ (*Thủ tục tiếp nhận thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn, Thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo*) đã được tuyên truyền rộng rãi trên trang tin, Facebook của Sở và trang tin của Trung tâm KSTTHC và Phục vụ Hành chính.

Tổ chức hướng dẫn cho công chức, viên chức toàn ngành cách sử dụng email công vụ, cách đăng ký tài khoản công dân điện tử và đăng ký thực hiện TTHC trực

<sup>7</sup> Tổ chức đoàn hướng dẫn trực tiếp các doanh nghiệp, công ty quảng cáo (05 đơn vị) thực hiện gửi hồ sơ trực tuyến mức độ 3 (*Công văn số 454/SVHTTDL-VP ngày 10/4/2019 về việc mời tham dự hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3*). Qua đợt triển khai hướng dẫn, các doanh nghiệp, công ty quảng cáo nắm bắt thêm kỹ năng và đã khắc phục một số lỗi khi gửi hồ sơ trực tuyến.

<sup>8</sup> Kế hoạch Kế hoạch số 164/KH-SVHTTDL ngày 08/11/2019, tổ chức Hội thi tuyên truyền về cải cách hành chính năm 2019

tuyển mức độ 3, qua đó tạo sự chuyển biến tích cực trong CCVC toàn ngành về nhận thức và tích cực tham gia thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.

- Tham gia các Hội thi tuyên truyền về cải cách hành chính do Sở Nội vụ tổ chức hàng năm, kết quả: năm 2014 đạt giải nhất, năm 2015 đến năm 2019 đạt giải Khuyến khích.

- Tích cực vận động cá nhân, tổ chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, dịch vụ bưu chính công ích trong việc thực hiện thủ tục hành chính thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin nhanh mô hình chính quyền thông minh trên ứng dụng Zalo.

- Tuyên truyền cải cách tài chính công, cơ chế tự chủ tài chính đối với cơ quan hành chính nhà nước; việc thực hiện quyền tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính công của các đơn vị; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí... thông qua Trang tin điện tử Sở (mục Công khai ngân sách).

#### **4. Đánh giá chung về công tác triển khai**

##### **a) Mặt tích cực đạt được**

Thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 – 2020 của Thủ tướng Chính phủ, công tác CCHC được Lãnh đạo quan tâm, chỉ đạo thực hiện; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuẩn hóa bộ thủ tục, kịp thời cập nhật, sửa đổi, bãi bỏ các thủ tục hành chính không còn phù hợp; TTHC được niêm yết, công khai, đầy đủ phục vụ người dân, doanh nghiệp. Quá trình thực hiện chặt chẽ, khoa học.

Tổ chức bộ máy hành chính nhà nước được rà soát, sắp xếp theo hướng tinh gọn. Công tác tuyển dụng và giải quyết các chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức được thực hiện đúng, kịp thời; công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức được chú trọng; kỷ luật, kỷ cương hành chính được nâng cao trong quá trình thực thi công vụ góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan, đơn vị được tăng cường, ứng dụng văn phòng điện tử trong xử lý công việc, giảm dần việc không dùng văn bản giấy, tăng cường môi trường làm việc trên mạng; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 tiếp tục được duy trì.

##### **b) Tồn tại, hạn chế**

Một số đơn vị chưa thực sự quyết liệt, chưa thực sự chủ động nghiên cứu, đề ra giải pháp đổi mới trong quá trình quản lý nhà nước, còn ngại và chậm thay đổi, duy trì cách làm cũ.

## **II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG THEO CHƯƠNG TRÌNH TỔNG THỂ**

### **1. Cải cách thể chế**

#### **1.1 Kết quả chủ yếu đạt được**

- Công tác xây dựng, tổ chức, triển khai, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản quản lý Nhà nước ở lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch được tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực của ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Từ năm 2011 đến nay Sở VH-TT-DL tham mưu xây dựng một số văn bản, tham mưu UBND tỉnh<sup>9</sup> trên các lĩnh vực ngành: về điều chỉnh mức trợ cấp tiêu vật theo thực tế trong cơ sở đối với huấn luyện viên, vận động viên được triệu tập làm nhiệm vụ quốc gia theo Quyết định số 24/2012/QĐ-UBND ngày 23/7/2012 của UBND Tỉnh (Tờ trình số 75/TTr-SVHTTDL ngày 24/9/2018); về Dự thảo Quy định về chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (Tờ trình 89/TTr-SVHTTDL ngày 19/10/2018); Về Quyết định sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn đánh giá và công nhận các danh hiệu văn hóa trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (Tờ trình số 100/TTr-SVHTTDL ngày 14/11/2018); dự thảo Quy định mô hình quản lý Khu du lịch cấp Tỉnh trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (Tờ trình số 99/TTr-SVHTTDL ngày 13/11/2018), v.v...

- Rà soát văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành và tham mưu UBND tỉnh ban hành<sup>10</sup> một số văn bản QPPL; tham gia đóng góp ý kiến đối với 71 dự thảo văn

<sup>9</sup> Quyết định số 07/2012/QĐ-UBND ngày 22/2/2012 của Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành bảng tiêu chuẩn xây dựng xã, phường, thị trấn văn hóa. Quyết định số 23/2012/QĐ-UBND ngày 23/7/2012 của Ủy ban nhân dân Tỉnh quy định mức chi chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Quyết định số 24/2012/QĐ-UBND ngày 23/7/2012 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao và một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao được tập trung, tập huấn và thi đấu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Quyết định số 18/2013/QĐ-UBND ngày 01/7/2013 của Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành quy định phân cấp quản lý di sản văn hóa vật thể, phi vật thể trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Quyết định số 06/2014/QĐ-UBND ngày 06/5/2014 của Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quy định phân cấp về quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ công chức, viên chức trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp các Hội, doanh nghiệp do Nhà nước làm chủ sở hữu thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 12/3/2015 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Ban hành quy chế đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

<sup>10</sup> Chỉ thị số 14/2007/CT-UBND ngày 15/5/2007 của UBND Tỉnh về việc tăng cường công tác phổ cập bơi phòng, chống tai nạn trẻ em trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 51/2007/QĐ-UBND ngày 16/10/2007 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch phát triển ngành thể dục thể thao tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020; Quyết định số 24/2012/QĐ-UBND ngày 23/7/2012 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao và một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao được tập trung, tập huấn và thi đấu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 22/2007/QĐ-UBND ngày 29/3/2007 của Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới; việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 22/2008/QĐ-UBND ngày 23/6/2008 của Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành bảng tiêu chuẩn xây dựng xã, phường, thị trấn văn hóa; Quyết định số 07/2012/QĐ-UBND ngày 05/3/2012 của Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành bảng tiêu chuẩn xây dựng xã, phường, thị trấn văn hóa; Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 26/10/1998 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; Quyết định số 21/2007/QĐ-UBND ngày 29/3/2007 của Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành bảng tiêu chuẩn xây dựng xã, phường, thị trấn văn hóa để áp dụng trên địa bàn Tỉnh; Quyết định số 29/2003/QĐ-UB ngày 29/7/2003 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc ban hành bảng tiêu chuẩn xây dựng gia đình văn hóa; Quyết định số 88/2004/QĐ-UB ngày 21/10/2004 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc bổ sung bảng tiêu chuẩn xây dựng khóm, ấp văn hóa; Quyết định số 48/2005/QĐ-UB ngày 04/4/2005 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc ban hành tiêu chuẩn xây dựng xã, phường, thị trấn văn hóa; Quyết định số 63/2005/QĐ-UB ngày 20/6/2004 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban quản lý khu di tích Gò Tháp; Quyết định số 18/2013/QĐ-UBND ngày 01/7/2013 của UBND tỉnh ban hành quy định phân cấp quản lý di sản văn hóa vật thể, phi vật thể trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Chỉ thị số 28/2006/CT-UBND ngày 22/11/2006 của UBND tỉnh về việc tăng cường quản lý các hoạt động trò chơi có thưởng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 75/2004/QĐ-UB ngày 09/8/2004 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án phát triển văn hóa thông tin tỉnh Đồng Tháp đến năm 2010; Quyết định số 67/2006/QĐ-UBND ngày

bản quy phạm pháp luật có liên quan do các cơ quan ở địa phương và Trung ương gửi đến lấy ý kiến.

Hàng năm, Sở VH TTDL xây dựng ban hành về công tác pháp chế; công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật. Sở tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình: Tổng số văn bản được kiểm tra, rà soát 19 văn bản (*số văn bản còn hiệu lực 15 văn bản; văn bản hết hiệu lực: 03 văn bản; văn bản cần bãi bỏ, ban hành mới: 01 văn bản*).

Ngày 19 tháng 7 năm 2019, Sở VH TTDL ban hành Quyết định số 198/QĐ-SVH TTDL về việc thành lập Đoàn kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2019 nhằm theo dõi việc triển khai, thi hành các quy định của pháp luật nói chung và Luật Du lịch năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Du lịch nói riêng, phát hiện những vướng mắc, bất cập phát sinh trong thực tiễn, qua đó kiến nghị các giải pháp khắc phục, tháo gỡ để nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật<sup>11</sup>.

Việc triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật được Lãnh đạo Sở quan tâm, kịp thời chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp triển khai thực hiện, quán triệt đến từng cán bộ, công chức, viên chức; đã xây dựng ban hành các Kế hoạch<sup>12</sup> để triển khai, việc phổ biến văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện thường xuyên; thực hiện báo cáo<sup>13</sup> công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2018; ban hành các Quy chế<sup>14</sup> (Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế làm việc) cho phù hợp với thực tiễn. Từ đó góp phần tạo hành lang pháp lý trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình.

Trên Trang tin điện tử Sở (mục Văn bản quy phạm pháp luật) cũng đã cập nhật, thường xuyên đăng tải nội dung các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và Tỉnh để mọi đối tượng dễ dàng truy cập và tìm hiểu, nghiên cứu, đảm bảo các văn bản pháp luật sau khi ban hành được triển khai thực hiện đồng bộ có hiệu quả cao.

## 1.2 Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

---

08/11/2006 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch hoạt động karaoke, vũ trường trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2006 – 2010 và định hướng đến năm 2020; Quyết định số 20/2006/QĐ-UBND ngày 24/3/2006 của UBND tỉnh ban hành quy chế tổ chức hoạt động của Sở Văn hóa – Thông tin; Quyết định số 22/2007/QĐ-UBND ngày 29/3/2007 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp do không còn phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội hiện nay; 01 văn bản bãi bỏ Chỉ thị số 28/2006/CT-UBND ngày 22/11/2006 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về tăng cường quản lý các hoạt động trò chơi có thưởng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp do không còn phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội hiện nay và làm phát sinh thủ tục hành chính.

<sup>11</sup> Báo cáo số 259/BC-SVH TTDL ngày 19/9/2019 báo cáo kết quả điều tra, khảo sát theo dõi tình hình thi hành pháp luật về lĩnh vực du lịch năm 2019.

<sup>12</sup> Kế hoạch số 23/KH-SVH TTDL ngày 28/02/2018 theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2018; Kế hoạch số 115/KH-SVH TTDL ngày 14/9/2018 tổ chức triển khai văn bản QPPL; Kế hoạch số 132/KH-SVH TTDL ngày 25/10/2018 tổ chức triển khai văn bản QPPL mới ban hành (đợt 2)

<sup>13</sup> Báo cáo số 201/BC-SVH TTDL ngày 30/9/2018 về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2018.

<sup>14</sup> Quyết định số 25/QĐ-SVH TTDL ngày 30/01/2018 ban hành quy chế chi tiêu nội bộ của Khối Văn phòng Sở VH TTDL; Quyết định số 166/QĐ-SVH TTDL ngày 29/6/2018 ban hành quy chế làm việc của Sở VH TTDL.

Nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp của một số đơn vị chưa đầy đủ, chưa quan tâm đúng mức; một số bộ phận chuyên môn chưa chủ động đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

Chất lượng chuyên viên phụ trách công tác pháp chế còn hạn chế và kiêm nhiệm nhiều việc; một số đơn vị vẫn còn sử dụng văn bản làm căn cứ pháp lý đã hết hiệu lực pháp luật, bỏ sót căn cứ pháp lý khi ban hành.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

### **2.1 Kết quả đạt được**

- Từ năm 2011 đến nay, việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính của ngành luôn được duy trì thực hiện đúng tiến độ.

+ Năm 2011, khi kết thúc Đề án 30 về đơn giản hóa thủ tục hành chính Quyết định số 30/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý Nhà nước giai đoạn (2007-2010), Sở VH TTDL là đơn vị được Tổ Công tác thực hiện Đề án 30 tỉnh Đồng Tháp đánh giá là thực hiện tốt nhiệm vụ với 60 TTHC.

+ Năm 2012, Sở VH TTDL có 84 thủ tục hành chính, trong đó cập nhật, rà soát có 25 thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung 39 thủ tục hành chính; bãi bỏ 06 thủ tục hành chính; 03 thủ tục hành chính thay thế và 11 thủ tục hành chính giữ nguyên thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Tháp.

+ Năm 2013 và năm 2014, Sở VH TTDL có 74 thủ tục hành chính: 09 (chín) thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung 10 (mười) thủ tục hành chính; 54 (năm mươi bốn) thủ tục hành chính giữ nguyên và 01 (một) thủ tục hành chính thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Tháp.

+ Năm 2015, Sở VH TTDL trình Ủy ban nhân dân tỉnh công bố 77 thủ tục hành chính, trong đó có: 04 (bốn) thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung 35 (ba mươi lăm) thủ tục hành chính; 36 (ba mươi sáu) thủ tục hành chính giữ nguyên và 02 (hai) thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Tháp.

+ **Năm 2016:** Sở VH TTDL trình Ủy ban nhân dân tỉnh công bố 26 thủ tục hành chính, tục hành chính<sup>15</sup> thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình.

### **+ Năm 2017:**

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chính có 85 thủ tục hành chính<sup>16</sup> thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích và trong thời gian làm việc với Bưu điện để triển khai

<sup>15</sup> 12 TTHC cấp tỉnh, 13 TTHC cấp huyện và 01 TTHC cấp xã.

<sup>16</sup> 19 thủ tục hành chính cấp tỉnh mới ban hành; 42 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung: (40 thủ tục cấp tỉnh, 02 thủ tục cấp huyện); 63 thủ tục hành chính giữ nguyên (47 thủ tục cấp tỉnh, 13 thủ tục cấp huyện, 03 thủ tục cấp xã);



thực hiện Quy định trên tinh thần Công văn số 05/UBND-TTHCC ngày 23/5/2017 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quy định về tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

+ **Năm 2018:** Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cập nhật, rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quyết định<sup>17</sup> công bố thủ tục hành thuộc thẩm quyền giải quyết Sở (tổng số TTHC là 129); tham mưu UBND tỉnh giảm thời gian 06 TTHC theo Quyết định<sup>18</sup> (lĩnh vực văn hóa 02, thể thao 01, du lịch 03) tạo điều kiện thuận lợi tốt nhất cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

Trong năm 2018, Bộ phận Một cửa của Sở đã tiếp nhận: **604** hồ sơ, trong đó có 550 hồ sơ thuộc lĩnh vực văn hóa, 38 hồ sơ lĩnh vực du lịch, 16 hồ sơ lĩnh vực di sản và 04 hồ sơ lĩnh vực thể thao. Tất cả hồ sơ đều được giải quyết đúng hạn, không gây khó khăn, phiền hà cho cá nhân, tổ chức.

Tiếp nhận **78** hồ sơ qua đường dịch vụ bưu chính công ích: 71 hồ sơ thuộc lĩnh vực văn hóa (nhận 47 và trả 24); 03 hồ sơ lĩnh vực Du lịch (nhận 02 và trả 01); 04 hồ sơ lĩnh vực TDTT (trả kết quả 04) trong đó có 01 hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả tại nhà lĩnh vực văn hóa và 04 hồ sơ trả kết quả tại nhà lĩnh vực Du lịch. Tiếp nhận **30** hồ sơ nộp trực tuyến thuộc lĩnh vực văn hóa (Thủ tục thông báo quảng cáo trên bảng và băng rol).

#### + **Năm 2019:**

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiến hành rà soát 118 thủ tục hành chính cấp tỉnh, trong đó 93 thủ tục hành chính giữ nguyên, 25 thủ tục hành chính kiến nghị sửa đổi, bổ sung, chiếm tỉ lệ 21,18% (*Báo cáo số 212/BC-SVHTTDL ngày 24/7/2019, đạt chỉ tiêu 20% theo Kế hoạch Ủy ban nhân dân Tỉnh*).

Trong năm 2019, số lượng hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và bưu chính công ích của ngành tăng lên đáng kể. Tính từ đầu năm đến nay, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở đã tiếp nhận: **740** hồ sơ (tất cả các lĩnh vực), trong đó có **234** hồ sơ nhận trực tiếp, **506** hồ sơ nhận qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 (đạt 68,3%); tiếp nhận **169** hồ sơ qua đường dịch vụ bưu chính công ích (đạt 22,8%) và trả kết quả **158** hồ sơ thuộc các lĩnh vực (đạt 21,3%). Tất cả hồ sơ đều được giải quyết sớm và đúng hạn, không gây khó khăn, phiền hà cho cá nhân, tổ chức.

Trong quý I/2020, Sở thực hiện giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân, từ ngày 16 tháng 12 năm 2019 đến ngày 13 tháng 3 năm 2020: Tổng nhận 190 hồ sơ (*kết quả giải quyết trả trước hạn và đúng hạn 183 số hồ sơ đang giải quyết 07 hồ sơ*); tổng số hồ sơ được tiếp nhận trực tuyến 113 hồ sơ, nhận trực tiếp và dịch vụ bưu chính công ích 59 hồ sơ. Không có trường hợp trễ hẹn.

<sup>17</sup> Quyết định số 1288/QĐ/UBND-HC ngày 22/10/2018 về việc công bố thủ tục hành chính về lĩnh vực văn hoá, thể thao, du lịch và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh.

<sup>18</sup> Quyết định số 1297/QĐ-UBND-HC ngày 24/10/2018 về phê duyệt danh mục TTHC rút ngắn thời gian giải quyết, thực hiện trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Hiện nay tất cả thủ tục hành chính sau khi UBND tỉnh công bố được niêm yết công khai, đầy đủ tại cơ quan theo quy định, tạo thuận tiện cho tổ chức, cá nhân biết thực hiện (các loại giấy tờ, biểu mẫu và quy trình giải quyết công việc, thời hạn giải quyết, phí và lệ phí).

- Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ. Từ năm 2011 đến hết quý I năm 2020 bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đã tiếp nhận và giải quyết 5.507 hồ sơ các loại:

- + Năm 2011: Tiếp nhận và giải quyết 724 hồ sơ.
- + Năm 2012: Tiếp nhận và giải quyết 876 hồ sơ.
- + Năm 2013: Tiếp nhận và giải quyết 690 hồ sơ.
- + Năm 2014: Tiếp nhận và giải quyết 603 hồ sơ
- + Năm 2015: Tiếp nhận và giải quyết 385 hồ sơ.
- + Năm 2016: Tiếp nhận và giải quyết 621 hồ sơ.
- + Năm 2017: Tiếp nhận và giải quyết 565 hồ sơ.
- + Năm 2018: Tiếp nhận và giải quyết 660 hồ sơ.
- + Năm 2019: Tiếp nhận và giải quyết 814 hồ sơ.
- + Quý I năm 2020: Tiếp nhận và giải quyết 190 hồ sơ.

Tất cả các hồ sơ đều được giải quyết sớm và đúng thời hạn quy định. Những trường hợp cần bổ sung hồ sơ, công chức tiếp dân luôn hướng dẫn cụ thể rõ ràng, không để xảy ra trường hợp người dân phải đi lại nhiều lần. Trong trường hợp vượt quá thẩm quyền giải quyết hoặc còn khó khăn vướng mắc, bộ phận tiếp nhận cũng kịp thời xin ý kiến chỉ đạo hướng giải quyết của cấp trên trong thời hạn sớm nhất để trả lời đúng thời gian quy định, không để xảy ra trường hợp khiếu nại, khiếu kiện.

Niem yết, công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định các thủ tục hành chính; đăng tải tại Trung tâm Kiểm soát TTHC và Phục vụ hành chính công và công bố trên trang website Sở về các loại thủ tục, trình tự thực hiện, biểu mẫu... cho người dân biết, niêm yết các thủ tục hành chính được chia theo từng lĩnh vực, đặt tại nơi dễ quan sát, dễ nhìn, thuận lợi cho tổ chức, công dân khi thực hiện thủ tục hành chính. Tất cả các thủ tục hành chính của Sở đều được giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông (100%).

Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức được thực hiện thông qua nhiều kênh khác nhau: Trực tiếp tại trụ sở, qua đường dây nóng được công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở và mạng xã hội – trang Facebook Sở. Từ năm 2011 đến nay, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch không có đơn thư phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

## 2.2 Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, một số thủ tục được triển khai theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ có việc chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương nên công tác triển khai, thực hiện còn gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến hiệu quả công việc (Sở chưa thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và một số thủ tục hành chính đã bãi bỏ).

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình thường xuyên được điều chỉnh, bổ sung nên việc thống kê, công bố lại thủ tục hành chính tại đơn vị đôi khi còn gặp khó khăn.

- Công tác rà soát, kiến nghị đơn giản hoá thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã chưa thực hiện thường xuyên theo định kỳ.

- Các văn bản quy định, hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính thường xuyên thay đổi, cập nhật thường xuyên (nhiều văn bản thay đổi, bổ sung) gây không ít khó khăn trong việc tra cứu, nghiên cứu của các tổ chức và người dân.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính**

#### *3.1 Kết quả chủ yếu đạt được*

*a) Thực hiện nhiệm vụ sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc*

Từ năm 2011 đến nay : Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xây dựng Đề án xác định vị trí việc làm đối với ngạch công chức<sup>19</sup>; tiếp tục rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ theo quy định. Nhìn chung, chức năng, nhiệm vụ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được quy định tại Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Tháp phù hợp với tình hình thực tế, các nhiệm vụ, quyền hạn được phân công đều tổ chức triển khai thực hiện tốt.

Thực hiện Đề án sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của Khối hành chính Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa XII; tổ chức bộ máy của Sở với 06 phòng chuyên môn (theo Quyết định số 75/QĐ-UBND-TL ngày 27/6/2019 của UBND Tỉnh), cụ thể:

- Từ năm 2011 đến năm 2015: Về cơ cấu tổ chức cấp huyện thực hiện theo Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ; khối quản lý nhà nước có 12 Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, thị, thành phố và 12 Trung tâm Văn hóa và Thể thao. Tổ chức bộ máy của Sở ổn định với 08 phòng chuyên môn, 08 đơn vị sự nghiệp, tổng cộng biên chế được giao là 397.

<sup>19</sup> theo Nghị định số 36/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức; Thông tư số 05/2013/TT-BNV ngày 25 tháng 6 năm 2013 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 36/2013/NĐ-CP của Chính phủ và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở theo Nghị định 41/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP của Chính phủ và tiếp tục triển khai thực hiện Đề án xác định vị trí việc làm đối với cơ quan hành chính nhà nước

- *Năm 2016:* Về cơ cấu tổ chức cấp huyện thực hiện theo Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ; khối quản lý nhà nước có 12 Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, thị, thành phố và 12 Trung tâm Văn hóa - Thể thao. Về tổ chức bộ máy, trong năm Sở tiếp nhận đơn vị Ban quản lý Khu di tích Gò Tháp nâng tổng số phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc gồm có 08 phòng chuyên môn, 09 đơn vị sự nghiệp, tổng cộng biên chế được giao là 427.

- *Năm 2017:* Về cơ cấu tổ chức cấp huyện thực hiện theo Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ; khối quản lý nhà nước có 12 Phòng Văn hóa và Thông tin và 12 Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện, thị, thành phố. Tổ chức bộ máy của Sở ổn định với 08 phòng chuyên môn, 09 đơn vị sự nghiệp, tổng cộng biên chế được giao là 368.

- *Năm 2018:* Sở đã thực hiện 03 đề án hợp nhất<sup>20</sup> đơn vị sự nghiệp lĩnh vực văn hóa, thể thao cấp tỉnh và huyện. Tổ chức bộ máy của Sở gồm 08 phòng chuyên môn, 07 đơn vị sự nghiệp, tổng cộng biên chế được giao là 357 công chức, viên chức và 63 lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP.

- *Năm 2019:* Sở đã ban hành Quyết định số 215/QĐ-SVHTTDL ngày 31/7/2019 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Quản lý văn hóa; Quyết định số 250/QĐ-SVHTTDL ngày 22/8/2019 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Sở; Quyết định số 228/QĐ-SVHTTDL ngày 09/8/2019 về việc tổ chức lại các đơn vị thuộc Thư viện tỉnh Đồng Tháp; tổ chức bộ máy của Sở với 06 phòng chuyên môn (theo Quyết định số 75/QĐ-UBND-TL ngày 27/6/2019 của UBND Tỉnh), 07 đơn vị sự nghiệp, tổng cộng biên chế được giao là 354 biên chế công chức, viên chức và 63 hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP.

*b) Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo tại Sở*

+ Lãnh đạo Sở là 04 đồng chí: Giám đốc và 03 Phó Giám đốc

+ Lãnh đạo phòng chuyên môn: 06 Trưởng phòng và 11 Phó phòng<sup>21</sup>.

+ Lãnh đạo đơn vị sự nghiệp trực thuộc: 07 Giám đốc và 11 Phó Giám đốc<sup>22</sup>.

Về cơ cấu tổ chức cấp huyện thực hiện theo Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ; khối quản lý nhà nước có 12 Phòng Văn hóa và

<sup>20</sup> Quyết định số 92/QĐ-UBND-TL ngày 24/9/2018 của UBND tỉnh về việc hợp nhất Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh Tỉnh và Đoàn Văn công Đồng Tháp thành Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh Đồng Tháp trực thuộc Sở VHHTTDL Đồng Tháp;

Quyết định số 93/QĐ-UBND-TL ngày 24/9/2018 của UBND tỉnh về việc hợp nhất Trường Năng khiếu thể dục, thể thao và Trung tâm Thể dục Thể thao thành Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao trực thuộc Sở VHHTTDL Đồng Tháp;

Quyết định 09/QĐ-UBND-TL ngày 29/01/2018 của UBND tỉnh sát nhập Trung tâm Văn hóa – Thể thao, Đài Truyền thanh, Nhà Thiếu nhi và Thư viện thành Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thanh trực thuộc Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố.

<sup>21</sup> Chánh Văn phòng và 03 Phó Chánh Văn phòng; Chánh Thanh tra; Trưởng phòng KHTC và 02 Phó trưởng phòng; Trưởng phòng QLVH và 04 Phó Trưởng phòng; Trưởng phòng QLTDĐT và 01 Phó trưởng phòng; Trưởng phòng QLDL và 01 Phó trưởng phòng

<sup>22</sup> Giám đốc Bảo tàng và 01 Phó Giám đốc; Giám đốc Thư viện và 01 Phó Giám đốc; Giám đốc KDT Nguyễn Sinh Sắc và 01 Phó Giám đốc; Giám đốc KDT Gò Tháp và 01 Phó Giám đốc; Giám đốc KDT Xẻo Quít; Giám đốc Trung tâm VHNT và 02 Phó Giám đốc; Giám đốc Trung tâm HLTĐTĐTT và 05 Phó Giám đốc

Thông tin và 12 Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh huyện, thị, thành phố.

*d) Thực hiện quy định về sử dụng biên chế được cấp có thẩm quyền giao*

Thực hiện Quyết định Quyết định số 1631/QĐ-UBND-HC ngày 28 tháng 12 năm 2018, Sở VH TTDL được giao 297 người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và 57 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Tính đến tháng 9, đã sử dụng 205 CCVC và 65 hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP<sup>23</sup>, trong đó có 14 hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP được chi từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị.

*đ) Tình hình thực hiện phân cấp quản lý về văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình*

Trên cơ sở nhiệm vụ của cấp tỉnh và cấp cơ sở, UBND Tỉnh có ban hành các văn bản quản lý triển khai thực hiện như sau:

- Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 15/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành quy định phân cấp, phân công về quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, các hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

- Quyết định số 505/QĐ-UBND-HC ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ủy quyền Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (02 thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa);

- Quyết định 1291/QĐ-UBND-HC ủy quyền cho Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thực hiện quản lý; Cấp, cấp điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ được UBND Tỉnh giao theo các Quyết định: Quyết định 1325/QĐ-UBND.HC, Quyết định 289/QĐ-UBND-HC, đồng thời trong thời gian tới, Sở tiếp tục rà soát, đề xuất phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC tạo tiện lợi cho tổ chức, công dân thực hiện. Kết quả thực hiện quản lý nhiệm vụ giữa cấp tỉnh và cấp cơ sở được thực hiện tốt, đảm bảo đúng quy định.

- Tình hình triển khai thực hiện quy chế làm việc: Quy chế làm việc được triển khai đến từng phòng, đơn vị và được toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tốt tinh thần quy chế cơ quan.

*e) Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công trực thuộc:*

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có các đơn vị hành chính thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế quản lý hành chính theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP là khối Văn phòng Sở và 07 đơn vị sự nghiệp được giao quyền

<sup>23</sup> KDT NSS: 14 CCVC và 23 hợp đồng NĐ 68; KDT GT: 20 CCVC và 10 hợp đồng NĐ 68; KDT XQ: 10 CCVC và 05 hợp đồng NĐ 68; Bảo tàng: 13 CCVC và 04 hợp đồng NĐ 68; Thư viện: 20 CCVC và 04 hợp đồng NĐ 68; Trung tâm VHNT: 47 CCVC và 09 hợp đồng NĐ 68; Trung tâm HLTĐTDTT: 81 CCVC và 10 hợp đồng NĐ 68;

tự chủ theo Nghị định 43/2006/NĐ-CP gồm: Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật, Bảo tàng, KDT Nguyễn Sinh Sắc, KDT Xẻo Quít, BQL KDT Gò Tháp, Thư Viện tỉnh và Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao.

- Thường xuyên thực hiện công tác hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở về việc thực hiện công tác cán bộ, đào tạo, thi đua – khen thưởng và các chế độ Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội và các chế độ khác theo quy định của pháp luật; Hằng năm Sở xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác nội vụ và cải cách hành chính tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở. Kết quả các đơn vị đều thực hiện công tác nội vụ đúng quy định hiện hành.

### 3.2 Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức tuy đã được xây dựng, bố trí nhưng vẫn chưa thật sự hợp lý; năng lực, trình độ của một số công chức, viên chức chưa đáp ứng được nhiệm vụ được giao. Một số công chức, viên chức tinh thần trách nhiệm trong công việc chưa cao.

- Việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức đã có nhiều đổi mới nhưng vẫn còn định tính, chưa đánh giá đúng thực chất năng lực, trình độ nên chưa là cơ sở chính xác cho việc bố trí, sắp xếp, tinh giản và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức.

## 4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

### 4.1 Kết quả chủ yếu đạt được

- Về xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức: Việc tiếp nhận, bố trí công chức đều được xem xét theo từng vị trí công tác và theo yêu cầu công việc, đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ tại vị trí công tác phù hợp với ngành nghề và sở trường của từng cán bộ, công chức. Cụ thể: năm 2019, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện sáp nhập Phòng Quản lý di sản văn hóa và Phòng Xây dựng nếp sống văn hóa và gia đình vào Phòng Quản lý văn hóa, theo đó giảm 02 vị trí cấp trưởng phòng.

- Sở tiến hành xây dựng các Đề án hợp nhất khối văn hóa và khối thể thao, phối hợp Sở Nội vụ tham mưu và trình UBND Tỉnh ban hành các Quyết định sắp xếp tinh gọn bộ máy, tổ chức: sáp nhập Trung tâm Văn hóa - Thể thao, Đài Truyền thanh, Nhà Thiếu nhi và Thư viện cấp huyện thành Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh trực thuộc Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, hợp nhất Trung tâm Văn hoá - Điện ảnh Tỉnh và Đoàn Văn công Đồng Tháp thành Trung tâm Văn hoá Nghệ thuật tỉnh Đồng Tháp; hợp nhất Trường Năng khiếu thể dục, thể thao và Trung tâm Thể dục Thể thao thành Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao trực thuộc Sở, sáp nhập Phòng Quản lý di sản văn hóa và Phòng Xây dựng nếp sống văn hóa và gia đình vào Phòng Quản lý văn hóa, sắp xếp tổ chức bộ máy Thư viện tỉnh Đồng Tháp.<sup>24</sup>

<sup>24</sup> - Quyết định số 92/QĐ-UBND-TL về việc hợp nhất Trung tâm Văn hoá - Điện ảnh Tỉnh và Đoàn Văn công Đồng Tháp thành Trung tâm Văn hoá Nghệ thuật tỉnh Đồng Tháp;

- Quyết định số 93/QĐ-UBND-TL về việc hợp nhất Trường Năng khiếu thể dục, thể thao và Trung tâm Thể dục Thể thao thành Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đồng

- Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức: Công tác quản lý cán bộ, công chức được phân công cho một Chánh Văn phòng phụ trách, các hồ sơ từng cá nhân đều được theo dõi, lưu trữ rõ ràng, đầy đủ đúng quy định. Việc tuyển dụng công chức được thực hiện đúng quy định và theo nhu cầu công việc cụ thể để xem xét.

Các quy định về sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng và các chế độ chính sách khác đối với cán bộ, công chức, viên chức đều được thực hiện đúng quy trình, đảm bảo công khai minh bạch và đúng pháp luật.

- Từ năm 2011 đến nay, Sở thực hiện điều động, bổ nhiệm 75 công chức, viên chức trong quá trình sắp xếp bộ máy tổ chức các phòng chuyên môn; thực hiện luân chuyển và chuyển đổi vị trí công tác đối với 24 công chức, viên chức theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP, Nghị định số 150/2013/NĐ-CP và Luật Phòng chống tham nhũng<sup>25</sup>.

Tất cả công chức, viên chức đều được quán triệt trong thực hiện các quy định, quy chế cơ quan, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công sở<sup>26</sup> và quy chế phối hợp các bộ phận chuyên môn với nhau; đồng thời, công tác phối hợp giữa các bộ phận và giữa các CCVC được nhịp nhàng. Giai đoạn 2011 đến tháng 3 năm 2020, có 11 công chức, viên chức bị kỷ luật.

Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức: Hằng năm Sở xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho công chức, viên chức, từ đó, việc cử đi đào tạo, bồi dưỡng căn cứ vào kế hoạch đã được phê duyệt đúng đối tượng, đúng ngành nghề vị trí công tác. Từ năm 2011 đến nay, công tác đào tạo của Sở VH TTDL tỉnh Đồng Tháp được duy trì, cử đào tạo và tạo điều kiện để công chức, viên chức tự nâng cao trình độ chuyên môn, cụ thể: 15 thạc sĩ, 21 đại học chuyên ngành, 19 cao cấp lý luận chính trị hành chính, 48 Trung cấp lý luận chính trị hành chính.

#### 4.2 Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Công tác quản lý công chức, viên chức đã có nhiều đổi mới, nhưng việc triển khai thực hiện kế hoạch đẩy mạnh chế độ cải cách công vụ, công chức còn chậm; Công tác nhận xét, đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng ở các bộ phận còn có sự nể nang, người lao động còn tâm lý ngại đóng góp xây dựng tập thể.

- Đội ngũ công chức, viên chức từng bước được chuẩn hóa nhưng phát triển chưa đồng bộ, tính chuyên nghiệp hóa chưa cao. Đội ngũ công chức, viên chức quản lý chưa thể hiện được bản lĩnh điều hành công việc được giao;

Tháp.

- Quyết định số 75/QĐ-UBND-TL ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc tổ chức lại các đơn vị tham mưu tổng hợp chuyên môn, nghiệp vụ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

<sup>25</sup> - Kế hoạch số 544/KH-SVHTTDL ngày 10/3/2020 về thực hiện sắp xếp tổ chức, bộ máy và luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác năm 2020.

- Kế hoạch số 158/KH-SVHTTDL ngày 27/12/2018 và Quyết định số 21/QĐ-SVHTTDL ngày 18/01/2019 về phê duyệt danh sách luân chuyển và chuyển đổi vị trí công tác năm 2019.

- Kế hoạch số 39/KH-SVHTTDL ngày 26/3/2018 về chuyển đổi vị trí công tác năm 2018.

- Kế hoạch số 40/KH-SVHTTDL ngày 03/4/2017 về chuyển đổi vị trí công tác năm 2017.

- Kế hoạch số 70/KH-SVHTTDL ngày 30/6/2015 về chuyển đổi vị trí công tác năm 2016.

<sup>26</sup> Kế hoạch số 134/KH-SVHTTDL ngày 03/9/2019 về Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, giai đoạn 2019 – 2025

- Việc đào tạo trình độ chuyên môn sâu cho công chức, viên chức của ngành chưa nhiều, số lượng người có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ trong các lĩnh vực chuyên môn về văn hóa, thể thao và du lịch còn thấp, chưa hoạch định được chiến lược phát triển mang tính đột phá.

- Việc sắp xếp tổ chức, bộ máy còn vướng phải những khó khăn nhất định trong việc bố trí nhân sự, thực hiện các chế độ phụ cấp, phải đảm bảo phù hợp vị trí việc làm và khung năng lực của công chức, viên chức.

## **5. Cải cách tài chính công**

### **5.1 Kết quả chủ yếu đạt được**

*a) Thực hiện đổi mới cơ chế, chính sách tài chính đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập*

#### **- Đối với cơ quan hành chính (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch):**

+ Tình hình triển khai thực hiện cơ chế tự chủ: Tiếp tục triển khai thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, duy trì thực hiện cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính Nhà nước, quán triệt đến từng công chức về công tác tiết kiệm trong chi tiêu cũng như sinh hoạt tại Sở, nâng cao hiệu quả hoạt động nhằm góp phần tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, tổng số đơn vị đã thực hiện là 01 đơn vị (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch), có 01/01 cơ quan hành chính thực hiện đạt 100%.

#### **+ Đánh giá tình hình thực hiện:**

. Về tình hình triển khai xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ: Đã xây dựng qui chế chi tiêu nội và triển khai đến toàn thể công chức, trong chi tiêu ngân sách Nhà nước, quản lý tài sản của đơn vị bám sát vào qui chế chi tiêu nội;

. Nhìn chung, kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức, bộ máy, biên chế và tài chính Khối Văn phòng Sở năm 2019 đều thực hiện tốt nhiệm vụ giao, chủ động trong công tác quản lý, chi tiêu tài chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tất cả cán bộ, công chức trong cơ quan an tâm công tác hoàn thành tốt nhiệm vụ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả công việc, giải quyết công việc và quy trình công việc được chủ động công việc được chủ động, thuận lợi. Thực hiện Nghị định 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ về việc khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính nhà nước và đề ra các biện pháp thực hiện tiết kiệm theo quy chế chi tiêu nội bộ;

. Chủ động công khai ngân sách tại chuyên mục “Công khai ngân sách” trên Trang tin điện tử Sở nhằm tạo sự công khai minh bạch trong quản lý, sử dụng ngân sách.

#### **- Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập:**

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Nghị định số 16/2016/NĐ-CP ngày 14/02/2016 thay thế Nghị định số 43/2006/NĐ-CP, tuy nhiên đến nay về lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch vẫn còn áp dụng Nghị định số 43/2006/NĐ-CP;



+ Tình hình triển khai thực hiện cơ chế tự chủ: Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch có 7 đơn vị sự nghiệp thuộc Sở thực hiện theo cơ chế Nghị định 43/2006/NĐCP ngày 25/04/2006 của Chính phủ, Sở đã triển khai đến các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở thực hiện theo từng năm theo quy định tài chính hiện hành. Các đơn vị đã chủ động triển khai đến toàn bộ công chức, viên chức của đơn vị mình và lập phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính và biên chế, đơn vị xây dựng được quy chế chi tiêu nội bộ.

+ Đánh giá tình hình thực hiện:

. Tổng số đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có 07 đơn vị đều đã thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Các đơn vị đều có tài khoản, có dấu riêng, 3 đơn vị do ngân sách Nhà nước đảm bảo một phần chi phí hoạt động, 4 đơn vị do ngân sách đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động;

. Tình hình thực hiện xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế quản lý tài sản: Các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản (có 7/7 đơn vị được giao quyền tự chủ, đạt tỷ lệ 100%); Ngay từ đầu, các đơn vị đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản của mình trong việc quản lý, sử dụng bảo quản tài sản và sử dụng kinh phí thường xuyên nhằm tiết kiệm kinh phí để có tăng thu nhập cho công chức, viên chức và người lao động, tạo quyền tự chủ cho công chức, viên chức và người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tất cả các đơn vị sự nghiệp đã lập phương án thu, chi trong đầu năm trình cấp có thẩm phê duyệt trên cơ sở đúng chế độ quy định;

*b) Về đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực*

- Trong những năm qua, công tác xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh đã được các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; Quán triệt Kết luận số 32-KL/TU ngày 20/10/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ Tỉnh về thu hút nguồn lực xã hội để đầu tư phát triển địa phương giai đoạn 2016 - 2020; Thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ X (nhiệm kỳ 2015 – 2020), Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định 01/2016/QĐ-UBND ngày 06/01/2016 ban hành quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa các lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Trong đó, nhấn mạnh thúc đẩy xã hội hóa, coi xã hội hóa là yếu tố quan trọng để thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội;

- Công tác xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh được đông đảo nhân dân ủng hộ và đóng góp tâm sức nên đã đạt được những kết quả đáng khích lệ.

## **5.2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp khắc phục**

### **a) Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

- Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 thay thế Nghị định số 43/2006/NĐ-CP, theo đó các Quy định về Luật Ngân sách, các Nghị định và Thông tư hướng dẫn đã áp dụng cơ chế thanh toán, hoạch toán theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, tuy nhiên đến nay về lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch vẫn còn áp dụng Nghị định số 43/2006/NĐ-CP, gây khó khăn trong quá trình thực hiện,

- Hầu hết các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở VH-TT-DL đều có trụ sở làm việc ổn định, tuy nhiên vẫn còn một số đơn vị chưa có vị trí làm việc, tạm sử dụng các thiết chế văn hóa liên quan dẫn đến điều kiện làm việc chật hẹp như: Bảo tàng Tỉnh tận dụng nhà Dinh Quận thành nơi làm việc; Khu Di tích Xẻo Quít làm việc tạm tại khu vực nhà trưng bày; Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT Tỉnh làm việc tại Nhà thi đấu đa năng và Trung tâm Văn hóa nghệ thuật Tỉnh làm việc tại trụ sở Đoàn Văn công cũ;

- Nhận thức, trách nhiệm của một số đơn vị sự nghiệp về đổi mới cơ chế tự chủ chưa thật sự chủ động, còn hạn chế, vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự bao cấp của Nhà nước.

- Theo qui định lộ trình cải cách tiền lương, các ĐVSN phải thực hiện trích 40% nguồn thu để thực hiện cải cách tiền lương, nên việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính cũng gặp khó khăn do nguồn thu không đủ đảm bảo.

- Các cơ sở vật chất chưa được đầu tư đồng bộ nên việc kêu gọi đầu tư XHH chưa nhiều, thiếu hấp dẫn đơn vị tài trợ, nhà đầu tư.

- Trong xu thế phát triển của CNTT và truyền thông, các hoạt động cung ứng dịch vụ trong lĩnh vực VH-TT-DL gặp khó khăn, nhất là các hoạt động về văn hóa, điện ảnh, thư viện, nghệ thuật biểu diễn...

### **b) Giải pháp khắc phục**

- Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp lập Quy chế chi tiêu nội bộ và Quy chế quản lý sử dụng tài sản công hàng năm;

- Tăng cường xã hội hóa và huy động các nguồn lực để đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể thao, góp phần phát triển phong trào văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao cơ sở, tập trung cho các xã nông thôn mới, nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân, nhất là nhân dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới;

- Tiếp tục kiến nghị Tỉnh phân bổ kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, chủ yếu các trụ sở làm việc của các đơn vị sự nghiệp chưa có trụ sở ổn định.

- Kiến nghị Sở Nội vụ và các đơn vị có liên quan tham mưu trình UBND Tỉnh kiến nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện đồng bộ giữa các quy định về cơ chế thanh toán, hoạch toán theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

## **6. Về hiện đại hóa nền hành chính**

### 6.1 Kết quả chủ yếu đạt được

Hàng năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan; tiếp tục việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động giải quyết công việc của cơ quan nhằm tiết kiệm thời gian, tiết kiệm văn bản giấy; nâng cao chất lượng, hiệu quả Văn phòng điện tử; từng bước xây dựng môi trường làm việc không giấy tờ (từ năm 2013 đến nay Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch không phát hành văn bản giấy đối với nội bộ ngành).

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các lĩnh vực, sự kiện, hoạt động của đơn vị; từng phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc từng bước xây dựng Trang tin, thiết lập kênh tuyên truyền trên mạng xã hội; đặc biệt công tác tuyên truyền về cải cách hành chính; Sở đã thiết lập chuyên mục riêng đảm bảo cập nhật tin, bài, hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ, thông tin quy trình nội bộ, v.v... được thực hiện thường xuyên trên Trang tin, mạng xã hội Sở, từ đó nhằm cung cấp thông tin đến với tổ chức, cá nhân biết, tham gia thực hiện.

Về trang bị cơ sở vật chất, hầu hết công chức, viên chức của Sở đảm bảo được trang bị máy tính phục vụ công việc; trang bị phần mềm diệt virus có bản quyền. Công chức, viên chức sử dụng thư điện tử để trao đổi công việc.

Về tình hình thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trong việc giải quyết thực tục hành chính; tình hình thực hiện dịch vụ Bưu chính công ích:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã triển khai dịch vụ công trực tuyến đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở. Ứng dụng mạnh mẽ nhất trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến được thể hiện rõ nhất qua các năm 2018 và 2019, cụ thể:

+ Năm 2018: Triển khai thực hiện 46/106 TTHC dịch vụ công mức độ 3 (43,3% ) và 21/106 (19,8%) TTHC dịch vụ công mức độ 4 (Theo Quyết định số 846 và 877 của Thủ tướng Chính phủ) nhằm giúp cho tổ chức, công dân nộp hồ sơ qua mail và tra cứu kết quả giải quyết thủ tục hành chính, thuận tiện trong giao dịch công việc, tiết kiệm được chi phí và thời gian, kết quả trong năm tiếp nhận 30 hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.

+ Năm 2019, số lượng hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 của ngành tăng lên đáng kể. Tính từ đầu năm đến nay, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở đã tiếp nhận **506** hồ sơ nhận qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 (**đạt 68,3%**); Tất cả các hồ sơ đều được giải quyết trên phần mềm một cửa điện tử và đảm bảo đúng thời gian quy định.

Triển khai thực hiện dịch vụ bưu chính công ích đối với 25 TTHC thường xuyên phát sinh hồ sơ, đã trả kết quả qua BCCI là: tiếp nhận **169** hồ sơ qua đường dịch vụ bưu chính công ích (**đạt 22,8%**) và trả kết quả 158 hồ sơ thuộc các lĩnh vực (**đạt 21,3%**) và 01 hồ sơ mô hình hẹn giờ (lĩnh vực Du lịch).

- Về tình hình thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

Tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2008 trong hoạt động của cơ quan và đang hoàn thiện các bước chuyển đổi sang TCVN ISO 9001:2015 theo Kế hoạch của UBND Tỉnh. Ngày 04/4/2019 Sở đã ban hành Kế hoạch số 52/KH-SVHTTDL về chuyển đổi và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Sở VHTTDL, đồng thời có Kế hoạch phân công thực hiện Kế hoạch chuyển đổi và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 cụ thể (Kế hoạch số 53/KH-SVHTTDL ngày 04/4/2019). Sở đã tiến hành cập nhật chuyển đổi các quy trình nội bộ, quy trình tác nghiệp sang Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 và đã tổ chức kiểm tra đánh giá nội bộ ISO.

## *6.2 Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân*

Một số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực ngành văn hóa, thể thao và du lịch đã được Thủ tướng Chính phủ công bố Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 (theo Quyết định 846 và 877 của Thủ tướng Chính phủ). Tuy nhiên đến nay trên Hệ thống Chính quyền điện tử mới triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, do đó công chức, viên chức, người dân chưa được tiếp cận cũng như chưa triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 để đáp ứng yêu cầu nâng cao chỉ số cải cách hành chính.

Một số thủ tục hành chính liên thông giữa các Sở (theo Quyết định số 1227/QĐ-UBND-HC ngày 21/10/2019, Quyết định số 681/QĐ-UBND-HC ngày 12/7/2019, Quyết định số 1501/QĐ-UBND-HC ngày 05/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh) chưa cấu hình trên phần mềm; hiện bộ phận một cửa vẫn phải vào sổ tay, thực hiện thủ công; dẫn đến tốn nhiều thời gian cho công chức và người dân khi thực hiện.

Ngoài ra, do tình hình chung của Tỉnh về sự cố mất dữ liệu tại Trang tin điện tử các sở, ban, ngành; hiện Trang tin điện tử Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được xây dựng mới; tuy nhiên cấu hình giao diện, các chức năng chưa được hoàn chỉnh; nội dung các tin bài từ năm 2013 đến tháng 02 năm 2020 bị mất chưa khôi phục được; hiện Sở đang trong quá trình cập nhật lại dữ liệu, thông tin.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TRONG GIAI ĐOẠN 2011 – 2020**

### **1. Những kết quả tích cực đã đạt được**

Hiệu lực và hiệu quả quản lý hành chính nhà nước được nâng lên rõ rệt, bộ máy hành chính vận hành hài hòa, nhịp nhàng, hợp lý nên đảm bảo chủ động giải quyết công việc theo yêu cầu nhiệm vụ cả trong tình huống khó khăn, cấp bách.

Thể chế của nền hành chính được cải cách và hoàn thiện một bước cơ bản, phù hợp với yêu cầu phát huy dân chủ, thiết lập chế độ công khai, minh bạch. Các chủ trương đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước được thể chế hóa và tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời.

Việc công bố, công khai và đơn giản hóa TTHC tạo thuận lợi cho cá nhân, doanh nghiệp có thể tiếp cận thông tin và lấy mẫu đơn, mẫu tờ khai trực tiếp trên

trang web của Sở để hoàn thiện hồ sơ; quy định rõ thời gian thực hiện TTHC; quy định rõ trách nhiệm, thẩm quyền quyết định, phối hợp giải quyết của từng cơ quan chuyên môn, điều đó đã giảm đáng kể chi phí cho cá nhân, doanh nghiệp.

Mối quan hệ giữa cơ quan hành chính Nhà nước với nhân dân đã được cải thiện nhiều thông qua chương trình cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”, tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra công vụ... mục tiêu phục vụ nhân dân đã được thiết lập, tạo đà cho những chuyển biến sâu sắc của nền hành chính.

Cải cách hành chính đã góp phần quan trọng vào những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội đất nước, ngày càng củng cố niềm tin của nhân dân, góp phần giữ vững ổn định chính trị xã hội.

## **2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực đạt được, công tác cải cách hành chính tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế:

- Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức không ngừng được nâng cao, thể hiện qua mặt bằng chung về trình độ chuyên môn của cán bộ, công chức. Tuy nhiên, kỹ năng hành chính còn chưa đồng đều, chưa đáp ứng yêu cầu của một nền hành chính hiện đại.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hành chính tương đối tốt, tuy nhiên hiệu quả chưa cao, nhiều phần mềm còn phát sinh lỗi, nhiều bất cập, chưa khai thác triệt để. Hệ thống chính quyền điện tử chưa tương thích, tích hợp với phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức; phần mềm giao việc; phần mềm báo cáo chỉ tiêu kinh tế xã hội v.v.. nên công tác báo cáo, tổng hợp, cập nhật số liệu còn riêng lẻ giữa các phần mềm.

- Các kiến nghị đơn giản hóa mới chủ yếu tập trung vào các kiến nghị hoàn thiện pháp luật, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, sửa đổi biểu mẫu... Văn bản quy định thủ tục hành chính đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế nhưng chưa được cập nhật; thời gian từ khi thống kê, rà soát, cắt bỏ thủ tục hành chính diễn ra khá dài do vậy chỉ thực hiện rà soát trên nền văn bản cũ ...

- Người dân vẫn chưa nhận thức rõ, chưa quan tâm nhiều trong việc tiếp cận các tiện ích, các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4; số lượng công dân tự khai thác, sử dụng còn hạn chế.

## **3. Những bài học kinh nghiệm trong triển khai cải cách hành chính**

- Cải cách hành chính muốn thành công phải xuất phát từ yếu tố con người, do đó cần phải làm tốt công tác quản lý công chức, viên chức ngay từ khi tuyển dụng để đảm bảo chất lượng.

- Có sự lãnh đạo, quan tâm, sát sao, đồng bộ với quyết tâm cao của Lãnh đạo Sở trong chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính. Thực hiện và làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục, coi đây là giải pháp trọng tâm, then

chốt nhằm nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận cao trong quá trình thực hiện; nhất là việc vận động phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

- Cần có sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, ngành, sự đồng thuận của đội ngũ công chức, viên chức trong triển khai thực hiện cải cách hành chính, là nhân tố quan trọng để thực hiện CCHC.

- Quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế phải đồng bộ, công khai, dân chủ, minh bạch; vừa sắp xếp tinh gọn bộ máy nhưng không ảnh hưởng đến hoạt động chung của cơ quan.

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra để kịp thời phát hiện những sai phạm để có hình thức xử lý nghiêm minh.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC**

#### **GIAI ĐOẠN 2020 - 2030**

Giai đoạn 2020 - 2030, Chương trình cải cách hành chính lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch tập trung vào các nội dung:

#### **I. NỘI DUNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

##### **1. Về thể chế**

Rà soát các văn bản lĩnh vực văn hóa, thể thao du lịch đã được UBND tỉnh ban hành, đề xuất điều chỉnh hoặc bãi bỏ những văn bản không còn phù hợp với tình hình thực tế hoặc điều chỉnh bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế quản lý.

Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật đến công chức, viên chức, người lao động toàn ngành.

##### **2. Về thủ tục hành chính**

Tập trung rà soát, đơn giản hóa, nâng cao chất lượng thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực ngành; công khai minh bạch tất cả các thủ tục hành chính bằng các hình thức thiết thực và thích hợp; cập nhật thường xuyên, chính xác cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

Thường xuyên cập nhật những thông tin bãi bỏ hoặc thay thế, bổ sung từ các văn bản quy phạm pháp luật do cấp trên ban hành để kịp thời bổ sung, điều chỉnh vào thủ tục hành chính đã được nê m yết; Thực hiện giải quyết thủ tục hành chính đúng quy trình quản lý chất lượng ISO 9001:2015.

Kiểm tra theo dõi, đôn đốc các đơn vị trong việc triển khai các thủ tục hành chính, đặc biệt là các thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung.

Triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

##### **3. Về tổ chức bộ máy hành chính**

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh cải cách công vụ, xác định vị trí việc làm, cơ cấu công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức. Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc, nâng cao chất lượng dịch vụ công.

Rà soát, kịp thời điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở. Trên cơ sở đó, điều chỉnh, sắp xếp lại cho phù hợp, khắc phục chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo hiệu quả hoạt động.

#### **4. Về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

Hàng năm xây dựng kế hoạch đào tạo, đảm bảo đào tạo đúng nhu cầu, đạt chất lượng; Xây dựng tiêu chí đánh giá công chức phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, khen thưởng kịp thời những cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; Tuyên truyền, giáo dục công chức, viên chức về đạo đức công vụ, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công việc; Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ nhằm nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính.

#### **5. Về tài chính công**

Ban hành quy chế quản lý chi tiêu công; Công khai tài chính công. Thực hiện tốt và đảm bảo nguyên tắc thu – chi tài chính để phát huy hiệu quả nguồn vốn, bám sát chương trình cải cách hành chính của Tỉnh. Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng việc thực hiện giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp theo quy định.

#### **6. Về hiện đại hóa hành chính**

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước; tăng cường công tác tuyên truyền cải cách hành chính; xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 phải trở thành công cụ đặc lực cho công tác cải cách hành chính.

Trong đó, trọng điểm là nội dung cải cách tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức. Cải cách tổ chức bộ máy để ổn định đơn vị, tổ chức bộ máy hợp lý, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức yên tâm làm việc. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức tập trung ở các nội dung chính: đổi mới công tác quản lý cán bộ, công chức; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức đảm bảo chuẩn hóa, đáp ứng được sự nghiệp phát triển ngành văn hóa, thể thao và du lịch trong tình hình mới; nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức cán bộ, công chức.

## **II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

- Mục tiêu chung: xây dựng đơn vị vững mạnh, trong sạch, chuyên nghiệp, hiện đại hóa, hoạt động có hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển ngành trong tình hình mới.

- Mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể:

+ Dự thảo và trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch đảm bảo đúng quy trình

xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật.

+ Tiếp tục thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” trong giải quyết công việc của cá nhân và tổ chức.

+ Thực hiện các thủ tục hành chính đã được công bố, tránh rườm rà, tránh gây phiền hà cho doanh nghiệp và nhân dân; Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục hành chính theo hướng công khai, đơn giản và thuận tiện cho dân; Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015.

+ Đào tạo đội ngũ công chức, viên chức chất lượng, chuyên nghiệp, hiện đại. Bố trí công việc phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn đảm bảo phát huy tính sáng tạo và nội lực của từng công chức, viên chức. Tuyển dụng những công chức, viên chức có phẩm chất tốt và đủ năng lực, tận tụy phục vụ sự nghiệp phát triển ngành văn hóa, thể thao và du lịch và phục vụ nhân dân.

+ Nâng cao trách nhiệm và hiệu quả sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước. Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính công, tất cả chỉ tiêu tài chính được công bố công khai.

+ Trang thiết bị hiện đại phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước kịp thời và thông suốt. Sử dụng hệ thống thông tin điện tử trong giao dịch, quản lý và lưu trữ.

### **III. CÁC GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2020 - 2030**

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành; Đẩy mạnh công tác xã hội hoá lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý của nhà nước. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện CCHC.

- Tăng cường công tác giáo dục nâng cao trình độ chính trị, nghiệp vụ, đạo đức công vụ cho CCVC.

- Làm tốt công tác tuyên truyền CCHC. Tổ chức các buổi đối thoại với tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC.

- Thực hiện cải cách hành chính đồng bộ, thống nhất từ tỉnh đến cơ sở. Đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính được thực hiện liên tục, đảm bảo việc tinh giản thủ tục không gây khó khăn cho cấp dưới.

- Niêm yết, công khai đầy đủ các thủ tục hành chính trên cổng thông tin điện tử và tại Trung tâm Kiểm soát TTHC và Phục vụ hành chính công.

- Tiếp tục xây dựng các chương trình hành động thiết thực, lâu dài, đảm bảo mang tính hiệu quả cao và các chương trình này phải được thực hiện thông suốt từ tỉnh đến cơ sở.

- Phân công đơn vị phụ trách lĩnh vực CCHC, trong đó quy định chức năng, nhiệm vụ rõ ràng, phân kỳ thực hiện chương trình CCHC giai đoạn 2020 - 2030 đã đề ra, đồng thời phải hỗ trợ kinh phí thực hiện CCHC cho đơn vị để việc triển khai



CCHC được thực hiện liên tục và hiệu quả.

### **PHẦN THỨ BA**

#### **NHỮNG KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT**

1. Đề nghị UBND tỉnh sớm có giải pháp tích hợp các phần mềm chuyên ngành (phần mềm báo cáo trực tuyến kinh tế - xã hội; phần mềm giao nhiệm vụ; phần mềm quản lý cán bộ, công chức) vào hệ thống Chính quyền điện tử; đẩy mạnh tuyên truyền hướng dẫn tổ chức, cá nhân chuyển từ giao dịch trực tiếp sang giao dịch trực tuyến mức độ 3, 4.

2. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo có những chủ trương, chính sách, quy định về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước; đặc biệt chính sách thu hút, ưu đãi cho cán bộ phụ trách công nghệ thông tin tại các sở, ngành, địa phương.

3. Đề nghị UBND tỉnh sớm chỉ đạo ban hành danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 nhằm quy định quy tắc thực hiện chung các thủ tục hành chính cấp tỉnh, huyện để phù hợp với tình hình thực tiễn từng đơn vị.

4. Đề nghị UBND tỉnh sớm nâng cấp, khắc phục những lỗi trên phần mềm quản lý cán bộ, công chức để đơn vị kịp thời cập nhật, điều chỉnh hệ số, mã ngạch, mã chức danh nghề nghiệp công chức, viên chức; bổ sung một số chức năng cần thiết trên phần mềm mà hiện tại phần mềm chưa khắc phục được.

Trên đây là báo cáo tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 – 2020, định hướng giai đoạn 2021 - 2030 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở (để biết);
- Các phòng chuyên môn;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Công chức phụ trách CCHC;
- Lưu: VT. (AC).40b

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Ngô Quang Tuyên**